



Số: 01/BCQT/2019 - DAT

Đồng Tháp, ngày 22 tháng 03 năm 2019

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2019

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- Sở giao dịch Chứng khoán TP.HCM.

- Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DU LỊCH VÀ PHÁT TRIỂN THỦY SẢN

- Địa chỉ trụ sở chính: Quốc lộ 80, CCN Vàm Cống, An Thạnh, Bình Thành, H. Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

- Điện thoại: 02773. 680 657 Fax: 02773. 680 657 Email: info@trisedco.com

- Vốn điều lệ: 460.054.130.000 đồng

- Mã chứng khoán: DAT

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	02/2019/NQ- ĐHĐCĐ	25/03/2019	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018 của Ban Tổng Giám Đốc và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019;- Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về công tác quản lý, điều hành năm 2018; kế hoạch hoạt động năm 2019;- Thông qua Báo cáo Ban Kiểm soát về hoạt động năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ năm 2019;- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2018;- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và dự kiến chi trả cổ tức năm 2019;- Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT quyết định đầu tư các dự án lớn;- Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019;- Thông qua việc chi trả thù lao cho HĐQT, BKS

			<p>năm 2018 và dự kiến mức thù lao năm 2019;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua ủy quyền cho HĐQT Công ty tổ chức thực hiện các công việc cần thiết để triển khai các nội dung Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2019; - Thông qua bầu tín nhiệm HĐQT, bầu bổ sung BKS nhiệm kỳ 2017 – 2022. Đại hội công bố ban điều hành công ty do HĐQT bầu ra.
--	--	--	---

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự	Ghi chú
1	Lê Văn Chung	Chủ tịch	3/3	100%		
2	Lê Xuân Quế	P.Chủ tịch	3/3	100%		
3	Nguyễn Văn Hưng	P.Chủ tịch	3/3	100%		
4	Lê Thanh Thuận	TVHĐQT	3/3	100%		
5	Hồ Mạnh Dũng	TVHĐQT	2/3	100%	Không còn là TV HĐQT	Từ nhiệm 25/03/2019
6	Lê Văn Thành	TVHĐQT	2/3	100%	Không còn là TV HĐQT	Từ nhiệm 25/03/2019
7	Trương Vĩnh Thành	TVHĐQT	3/3	100%		
8	Lê Văn Chính	TVHĐQT	2/3	100%	Không còn là TV HĐQT	Từ nhiệm 25/03/2019

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc

Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng chức năng theo Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty. Các quyết định đưa ra đều căn cứ vào sự đồng thuận của tất cả các thành viên.

Trong 06 tháng đầu năm 2019, HĐQT đã thực hiện công tác giám sát Tổng Giám đốc trong các lĩnh vực chủ yếu như sau:

- HĐQT đánh giá hoạt động kinh doanh năm 2018; đồng thời giao chỉ tiêu kế hoạch 2019 cho Ban Tổng Giám đốc.

- Tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh do Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) năm 2019 phê duyệt để đảm bảo tình hình thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh tích cực, toàn diện và phát triển ổn định trước những biến động ảnh hưởng của nền kinh tế trong và ngoài nước.

- Hỗ trợ Ban Giám đốc xây dựng các tiêu chí về chi phí và dòng tiền.
- Giám sát việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông theo đúng quy trình và tiến độ đề ra.
- Thường xuyên tổ chức họp đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh để có biện pháp chỉ đạo kịp thời.
- Giám sát quy trình thực hiện công bố thông tin theo quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước và Sở Giao dịch Chứng khoán.
- Duy trì và phát triển mối quan hệ tin cậy và đoàn kết với Ban Tổng Giám đốc, kịp thời giải quyết những đề xuất kiến nghị của Ban Tổng Giám đốc cho những chiến lược phát triển, đầu tư của Công ty, nhất là quan tâm đến các vấn đề đầu tư Công nghệ, thiết bị mở rộng thị trường, năng lực sản xuất, cũng như nâng cao chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ CBCNV.
- Hội đồng quản trị luôn chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc thường xuyên củng cố, nâng cao công tác kế toán, đảm bảo thực hiện đúng chế độ tài chính hiện hành, chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với ngân sách nhà nước.
- Ban hành các chính sách, quyền lợi nhằm đảm bảo lợi ích cho người lao động. Có các chính sách thay đổi, luân chuyển nhân sự để phát huy tối đa khả năng làm việc của các cán bộ nhân viên Công ty.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

- Hội đồng quản trị tiếp tục xây dựng chiến lược kinh doanh phù hợp, cố gắng đạt mục tiêu kế hoạch doanh thu thuần 2019 đã được đề ra.
- Xây dựng chiến lược phát triển, kế hoạch SXKD, công tác đổi mới nghiên cứu phát triển của Công ty. Đề xuất các chính sách lương thưởng đãi ngộ cho CBQL công ty.
- Tham gia các công tác quản trị của Công ty ; chiến lược phát triển kinh doanh của Công ty.
- Tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc trong việc hoạch định các chính sách tài chính, thường xuyên theo dõi và đánh giá tình hình trong và ngoài nước để kịp thời ứng phó khi có những biến động xảy ra.
- Luôn quan tâm và bảo vệ quyền lợi hợp pháp của cổ đông và cán bộ nhân viên

công ty.

- Đánh giá và xem xét BCTC của Công ty.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01.2019/NQ-HĐQT	22/01/2019	Nghị quyết thông qua việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2019
2	02/NQ-HĐQT	22/02/2019	Nghị quyết triệu tập cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2019.
3	0522/NQ-HĐQT-2019	22/05/2019	Nghị quyết chia cổ tức năm 2018

III. Ban Kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên	Số buổi họp	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Lê Thị Lãm	Trưởng BKS	25/03/2019	1/2	50%	Chưa là thành viên BKS
2	Trịnh Thị Ngọc	TV. BKS	03/02/2015	2/2	100%	
3	Nguyễn Thị Lệ Quyên	TV.BKS	03/02/2015	2/2	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông

- Trong kỳ báo cáo, Ban Kiểm soát đã thực hiện các công việc giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty; giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc.

- Công ty đã thực hiện tốt các quy định của Pháp luật, chính sách chế độ Nhà nước như: Luật doanh nghiệp, chính sách chế độ với người lao động và nghĩa vụ nộp thuế với Nhà nước.

- Kiểm soát các kế hoạch và chiến lược của Công ty liên quan đến việc thực hiện kế hoạch tài chính, kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh, kế hoạch xây dựng chiến lược

phát triển ngắn hạn, trung hạn cũng như dài hạn.

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết Hội đồng quản trị của Ban Tổng Giám đốc.

- Những vấn đề quyết sách được thảo luận và nghị quyết dân chủ, như cải tạo bộ máy nhân sự, tiền lương – thưởng, các chế độ bảo hiểm được công ty trích nộp đầy đủ, kịp thời cho cơ quan bảo hiểm nhằm đảm bảo quyền lợi cho người lao động.

- Thẩm định Báo cáo tài chính, xem xét tính minh bạch quá trình Công bố thông tin để đảm bảo quyền lợi cho nhà đầu tư.

3. Sự phối hợp Ban Kiểm soát với HĐQT, BDH

- BKS đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong hoạt động kiểm tra giám sát, nhưng vẫn duy trì sự độc lập của mình khi thực hiện chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty.

- HĐQT đã tạo điều kiện thuận lợi để BKS thực hiện nhiệm vụ của mình. BKS được cung cấp thông tin đầy đủ và tài liệu liên quan đến hoạt động của HĐQT và Công ty.

- Thông báo mời họp Hội đồng quản trị và các tài liệu kèm theo được gửi đến Ban Kiểm soát đầy đủ, kịp thời, đúng quy định.

- Ban Kiểm soát thông báo kịp thời những kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát và những kiến nghị cần thiết đến Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc theo quy định. Các báo cáo Ban Kiểm soát được thông qua ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình Đại hội đồng Cổ đông.

4. Hoạt động khác của BKS: Không

IV. Đào tạo về quản trị công ty: Không

V. Danh sách về người có liên quan của Công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 điều 6 Luật chứng khoán (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan đến công ty.

(Danh sách đính kèm)

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan công ty, hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với



công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không có.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không có

IIV. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ (Báo cáo 06 tháng/năm)

(Danh sách đính kèm)

2. Giao dịch cổ phiếu

S T T	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

VII. Các vấn đề cần được lưu ý: không có

Chủ Tịch HĐQT

(Ký tên, đóng dấu)



Lê Văn Chung

**CÔNG TY CP ĐẦU TƯ DU LỊCH
VÀ PHÁT TRIỂN THỦY SẢN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CÔNG TY
(Bổ sung mục V.1 Báo cáo tình hình quản trị Công ty 6 tháng đầu năm 2019)

Kính gửi: - Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM
- Ủy Ban chứng khoán Nhà Nước

STT	Họ Tên	Số tài khoản chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
Hội Đồng Quản Trị								
1	Lê Văn Chung		CT HĐQT			145.503	0,3163%	
2	Lê Xuân Quế		P.CT HĐQT			40.451	0,0879%	
3	Lê Thanh Thuận		TV HĐQT			1.811.250	3,9370%	
4	Nguyễn Văn Hưng		P.CT HĐQT			60.978	0,1325%	
5	Trương Vĩnh Thành		TV HĐQT			6.641	0,0144%	
6	Lê Văn Chính		TV HĐQT			603	0,0013%	Không còn là TV HĐQT từ ngày 25/03/2019
7	Lê Văn Thành		TV HĐQT			19.440	0,0423%	Không còn là TV HĐQT từ ngày 25/03/2019
8	Hồ Mạnh Dũng		TV HĐQT			603	0,0013%	Không còn là TV HĐQT từ ngày 25/03/2019

Ban Tổng Giám Đốc							
9	Lê Văn Lâm		TGD		603	0,0013%	
10	Nguyễn Tiến Ngữ		P. TGD		603	0,0013%	
11	Lê Hoàng Cương		P. TGD		603	0,0013%	
12	Lê Quốc Mạnh		P.TGD		-	0.00000%	
Ban Kiểm Soát							
13	Lê Thị Lâm		Trưởng BKS		120	0,0003%	Là TV BKS từ ngày 25/03/2019
14	Trịnh Thị Ngọc		Thành viên BKS		120	0,0003%	
15	Nguyễn Thị Lệ Quyên		Thành viên BKS		-	0,00000%	
Kế Toán Trưởng							
16	Nguyễn Gia Thuận		Kế toán trưởng		483	0,0010%	
Người Công bố thông tin							
17	Lê Duy Tâm		Người được ủy quyền CBTT		603	0,0013%	

CÔNG TY CP ĐẦU TƯ DU LỊCH
VÀ PHÁT TRIỂN THỦY SẢN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN NGƯỜI NỘI BỘ
(Bổ sung mục VI.1 Báo cáo tình hình quản trị Công ty 6 tháng đầu năm 2019)

Kính gửi: - Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM
- Ủy Ban chứng khoán Nhà Nước

STT	Họ Tên	Số tài khoản chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Lê Văn Chung		Chủ tịch HĐQT			145.503	0,3163%	
1.1	Công ty CPĐT&PT Đa quốc gia (IDI)		Thành viên HĐQT kiêm TGD			36.457.564	79,2457%	
1.2	Công ty Cổ phần Tập đoàn Sao Mai		Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD			1.811.250	3,9370%	
1.3	Lê Thị Thoa		Chị ruột					
1.4	Lê Thị Thái		Chị ruột					
1.5	Lê Ngọc Xuyên		Anh ruột			603	0,0013%	
1.6	Lê Văn Thông		Anh ruột			603	0,0013%	
1.7	Lê Thanh Thuận		Anh ruột			1.811.250	3,9370%	
1.8	Lê Văn Thủy		Anh ruột					
1.9	Lê Văn Thành		Em ruột			19.440	0,0423%	

	Lê Thị Thúy		Chị ruột				
1.10	Lê Thị Thúy		Chị ruột				
1.11	Lê Văn Sửu		Bố				
1.12	Lê Thị Chuột		Mẹ				
1.13	Nguyễn Thị Thu Trang		Vợ				
1.14	Lê Thế Tùng		Con				
1.15	Lê Mạnh Tường		Con				
1.16	Lê Thế Quân		Con				
2	Lê Xuân Quế		Phó Chủ tịch HDQT		40.451	0,0879%	
2.1	Công ty CP ĐT&PT Đa quốc gia (IDI)		Thành viên HDQT		36.457.564	79,2457%	
2.2	Công ty Cổ phần Tập đoàn Sao Mai		Thành viên HDQT kiêm Phó TGD		1.811.250	3,9370%	
2.3	Lê Xuân Hân		Bố				
2.4	Lê Thị Thảo		Mẹ				
2.5	Võ Thị Hồng Tâm		Vợ				
2.6	Lê Xuân Khai		Con				
2.7	Lê Thị Xuân Quyên		Con				
2.8	Lê Thị Thắng		Em ruột				
3	Lê Thanh Thuận		Thành viên HDQT		1.811.250	3,9370%	
3.1	Công ty Cổ phần Tập đoàn Sao Mai		Đại diện phần vốn		1.811.250	3,9370%	
3.2	Công ty CP ĐT&PT Đa		Chủ tịch		36.457.564	79,2457%	

	quốc gia (IDI)	HDQT					
3.3	Lê Ngọc Xuyên	Anh ruột			603	0,0013%	
3.4	Lê Văn Thông	Anh ruột			603	0,0013%	
3.5	Lê Thị Thoa	Chị ruột					
3.6	Lê Thị Thái	Chị ruột					
3.7	Lê Văn Chung	Em ruột			145.503	0,3163%	
3.8	Lê Văn Thành	Em ruột			19.440	0,0423%	
3.9	Lê Thị Thúy	Em ruột					
3.10	Lê Văn Thủy	Em ruột					
3.11	Võ Thị Thanh Tâm	Vợ					
3.12	Lê Thị Nguyệt Thu	Con ruột					
3.13	Lê Thị Thiên Trang	Con ruột					
3.14	Lê Tuấn Anh	Con ruột			1.811.250	3,9370%	
3.15	Lê Văn Sứ	Bố					
3.16	Lê Thị Chuột	Mẹ					
4	NGUYỄN VĂN HUNG	PCT. HDQT			60.978	0,1325%	
4.1	Công ty Cổ phần Tập đoàn Sao Mai	Phó CT HDQT kiêm Phó TGD			1.811.250	3,9370%	
4.2	Công ty CP ĐT&PT Đa quốc gia (IDI)	Phó CT HDQT			36.457.564	79,2457%	
4.3	Nguyễn Văn Đực	Bố					
4.4	Phạm Thị Nhan	Mẹ					
4.5	Nguyễn Thị Hà	Vợ			24.150	0,0525%	

4.6	Nguyễn Thị Diệu Hiền	Con				12.678	0,0276%	
4.7	Nguyễn Hồng Ngự	Con				12.437	0,0270%	
4.8	Nguyễn Minh Huy	Con						
4.9	Nguyễn Thị Phước	Chị						
4.10	Nguyễn Thị Xem	Chị						
4.11	Nguyễn Thị Hà	Em						
4.12	Nguyễn Thị Hồng	Em						
4.13	Nguyễn Văn Dũng	Em						
5	Trương Vĩnh Thành	Thành viên HĐQT				6.641	0,0144%	
5.1	Công ty Cổ phần Tập đoàn Sao Mai	Phó TGD				1.811.250	3,9370%	
5.2	Công ty CP ĐT&PT Đa quốc gia (IDI)	Thành viên HĐQT				36.457.564	79,2457%	
5.3	Trương Vĩnh Khánh	Bố						
5.4	Lê Thị Phú	Mẹ						
5.5	Nguyễn Bảo Trân	Vợ						
5.6	Trương Vĩnh Phước	Anh ruột						
5.7	Trương Vĩnh Long	Anh ruột						
5.8	Trương Thị Kim Phượng	Em ruột						
6	Lê Văn Chính	Thành viên HĐQT				603	0,0013%	Không còn là TV HĐQT từ ngày 25/03/2019
6.1	Lê Văn Thông	Bố				603	0,0013%	
6.2	Lê Thị Thêm	Mẹ						

6.3	Lê Văn Thiệu		Anh			362	0,0008%	
6.4	Lê Văn Qui		Em			180	0,0004%	
6.5	Lê Thị Định		Em			120	0,0003%	
6.6	Nguyễn Thị Lê		Vợ			120	0,0003%	
7	Lê Văn Thành		Thành viên HDQT			19.440	0,0423%	Không còn là TV HDQ từ ngày 25/03/2019
7.1	Lê Văn Sứ		Bố					
7.2	Lê Thị Chuột		Mẹ					
7.3	Trần Tô Thị Nghĩa		Vợ					
7.4	Lê Thị Ngọc Trân		Con					
7.5	Lê Đức Thọ		Con					
7.6	Lê Thị Thoa		Chị					
7.7	Lê Thị Thái		Chị					
7.8	Lê Ngọc Xuyên		Anh			603	0,0013%	
7.9	Lê Văn Thông		Anh			603	0,0013%	
7.10	Lê Thanh Thuận		Anh			1.811.250	3,9370%	
7.11	Lê Văn Thủy		Anh			106.018	0,2304%	
7.12	Lê Văn Chung		Anh			145.503	0,3163%	
7.13	Lê Thị Thủy		Chị					
8	Hồ Mạnh Dũng		Thành viên HDQT			603	0,0013%	Không còn là TV HDQ từ ngày 25/03/2019
8.1	Hồ Hoàn		Bố					

8.2	Nguyễn Thị Di	Mẹ				
8.3	Nguyễn Thị Gương	Vợ				
8.4	Hồ Nhiệt Tâm	Con				
8.5	Hồ Nhân Tâm	Con				
8.6	Hồ Thị Trang Tâm	Con				
8.7	Hồ Mạnh Toàn	Em				
8.8	Hồ thị Cam	Em				
8.9	Hồ Thị Bích Liên	Em				
9	Lê Văn Lâm	TGD	603		0,0013%	
9.1	Lê Văn Hòe	Cha				
9.2	Lê Thị Toan	Mẹ				
9.3	Lê Văn Hưng	Anh				
9.4	Lê Văn Sơn	Em				
9.5	Lê Văn Hiệu	Em				
9.6	Lê Thị Hiền	Em				
9.7	Lê Thị Hoa	Em				
9.8	Lê Thị Tính	Em	362		0,0008%	
9.9	Ngô Thị Tố Ngân	Vợ	362		0,0008%	
10	Nguyễn Tiến Ngự	P. TGD	603		0,0013%	
10.1	Công ty CP Đầu tư Tài chính & Truyền thông quốc tế (MIF)	Tổng GD				
10.2	Nguyễn Văn Tự	Bố				

10.3	Nguyễn Thị Ngan	Mẹ					
10.4	Bùi Thị Hiền	Vợ					
10.5	Nguyễn Quốc Minh	Con					
10.6	Nguyễn Minh Hằng	Con					
10.7	Nguyễn Văn Mười	Em ruột					
10.8	Nguyễn Văn Nghiêu	Em ruột					
11	Lê Hoàng Cương	P. TGD	603			0,0013%	
11.1	Lê Văn Hồng	Bố					
11.2	Điền Thị Hợi	Mẹ					
11.3	Lê Thị Định	Vợ	120			0,0003%	
11.4	Lê Hoàng Quỳnh Anh	Con					
11.5	Lê Thị Như Trang	Em ruột	180			0,0004%	
11.6	Lê Thanh Thủy	Em ruột					
11.7	Lê Thị Hoàng Oanh	Em ruột					
11.8	Lê Thị Như Thúy	Em ruột					
12	Lê Quốc Mạnh	P.TGD	-			0,0000%	
12.1	Lê Văn Thủy	Bố	106.018				
12.2	Lê Thị Bốn	Mẹ	-			0.0000%	
12.3	Lê Quốc Trường	Anh	603			0,0013%	
13	Lê Thị Lâm	Trưởng BKS	120			0,0003%	Là TV BKS từ ngày 25/03/2019
13.1	Lê Ngọc Xuyên	Bố	603			0,0013%	
13.2	Nguyễn Thị Thanh	Mẹ					

13.3	Lê Văn Long		Anh						
13.4	Lê Thị Phương		Chị			603		0,0013%	
13.5	Lê Văn Ba		Anh			360		0,0008%	
13.6	Lê Văn Linh		Em			180		0,0004%	
13.7	Trình Lê An Nhiên		Con						
14	Trình Thị Ngọc		Thành viên BKS			120		0,0003%	
14.1	Trình Văn Thân		Bố						
14.2	Phạm Thị Hoa		Mẹ						
14.3	Trình Thị Lan		Chị			180		0,0004%	
14.4	Trình Thị Oanh		Chị						
14.5	Trình Văn Thắng		Em						
14.6	Trình Văn Đức		Em						
14.7	Nguyễn Văn Sơn		Chồng			603		0,0013%	
14.8	Nguyễn Trình Mai Thủy		Con						
15	Nguyễn Thị Lệ Quyên		Thành viên BKS			-		0,0000%	
15.1	Nguyễn Văn An		Bố						
15.2	Nguyễn Thị Ngọc Diễm		Mẹ						
15.3	Nguyễn Thị Bích Vân		Chị ruột						
15.4	Nguyễn Thị Kim Duyên		Em ruột						
15.5	Nguyễn Thị Thùy Trâm		Em ruột						
15.6	Nguyễn Duy Khang		Em ruột						

15.7	Nguyễn Tiến Thành		Em ruột						
16	Nguyễn Gia Thuận		Kế toán trưởng			483		0,0010%	
16.1	Nguyễn Văn Trần		Bố						
16.2	Nguyễn Thị Yến		Mẹ						
16.3	Nguyễn Thị Bích Ngọc		Vợ						
16.4	Nguyễn Ngọc Hiền		Con						
16.5	Nguyễn Ngọc Lan Nhi		Con						
16.6	Nguyễn Gia Lâm		Anh ruột						
16.7	Nguyễn Thị Ngọc Lệ		Em ruột						
17	Lê Duy Tâm		Người CBTT			603		0,0013%	
17.1	CTCP Tập đoàn Sao Mai		Giám đốc Thường trực ban tài cấu trúc tài chính			1.811.250		3,9370%	
17.2	CTCP Đầu tư Xây dựng Sao Mai		Giám đốc Chi nhánh						
17.3	Trung tâm trao đổi ngoại tệ Tỉnh Biên		Giám đốc						
17.4	Xí nghiệp Dầu tư Xây dựng Đồng khởi Bến Tre		Giám đốc						
17.5	Lê Kế Khoái		Bố						
17.6	Huỳnh Trinh Khiết		Mẹ						
17.7	Trần Thị Phong Lan		Vợ						
17.8	Lê Trọng Thiện		Con						

17.9	Lê Thị Yến Phương		Chị						
17.10	Lê Duy Phong		Em ruột						

